

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4053/BTP - TGPL
V/v tổ chức thi thăng hạng chức
danh nghề nghiệp trợ giúp viên pháp
lý từ hạng III lên hạng II

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2019

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Thông tư liên tịch số 08/2016/TTLT-BTP-BNV ngày 23/6/2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý và Quyết định số 1016/QĐ-BTP ngày 26/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt Kế hoạch tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý (thi thăng hạng), ngày 26/4/2019, Bộ Tư pháp đã có Công văn số 1460/BTP-TGPL đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện một số công việc tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý trong đó có việc lựa chọn và gửi danh sách người đủ điều kiện tham dự kỳ thi thăng hạng. Trên cơ sở đó, Bộ Tư pháp đã tổng hợp danh sách người đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự kỳ thi thăng hạng do các địa phương cử.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai, do có sự thay đổi pháp luật nên một số nội dung Đề án đã được phê duyệt khác với quy định tại Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ và Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ, do đó Bộ Tư pháp đã hoàn thiện Đề án theo các quy định tại các văn bản nói trên và gửi Bộ Nội vụ. Ngày 03/10/2019, Bộ Nội vụ có Công văn số 4796/BNV-CCVC thống nhất với nội dung Đề án. Ngày 16/10/2019, Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt Kế hoạch tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ trợ giúp viên pháp lý hạng III lên trợ giúp viên pháp lý hạng II (ban hành kèm theo Quyết định số 2587/QĐ-BTP). Để chuẩn bị cho việc tổ chức thi thăng hạng, Bộ Tư pháp đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện một số công việc sau:

1. Rà soát các tiêu chuẩn, điều kiện dự thi thăng hạng bảo đảm việc cử người dự thi thăng hạng đủ điều kiện theo đúng quy định và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện của viên chức được cử dự thi thăng hạng.

Điều kiện, tiêu chuẩn, hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý được quy định tại Kế hoạch tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp trợ giúp viên pháp lý (gửi kèm theo Công

văn này và được đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp: <https://moj.gov.vn>).

2. Chịu trách nhiệm toàn bộ về tính chính xác của danh sách, các thông tin và hồ sơ người đủ điều kiện dự thi thăng hạng; thông báo về việc tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp trợ giúp viên pháp lý đến những người được cử dự thi thăng hạng của địa phương mình; lưu giữ, quản lý hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng và thực hiện các công việc khác theo quy định.

3. Công văn đề nghị kèm theo danh sách người đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi thăng hạng gửi về Bộ Tư pháp (Cục Trợ giúp pháp lý) trước ngày 09/11/2019. Nếu quá thời hạn trên mà Bộ Tư pháp không nhận được công văn và danh sách người đủ điều kiện dự thi thăng hạng thì coi như Quý địa phương không cử người tham dự kỳ thi.

Trường hợp cần thêm thông tin, liên hệ đ/c Trịnh Thanh, Văn phòng Cục Trợ giúp pháp lý, số điện thoại: 024.62739641, di động 0987.594.768, email thanhtt@moj.gov.vn.

Bộ Tư pháp trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Quý Ủy ban nhân dân. *lll*

Nơi nhận:

- Như trên (đề t/h);
- Bộ Nội vụ (đề b/c);
- Bộ trưởng (đề b/c);
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (đề t/h);
- Cổng thông tin điện tử BTP;
- Lưu: VT, CTGPL (Hiền).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Khánh Ngọc

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/TP.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2019

**DANH SÁCH TRỢ GIÚP VIÊN PHÁP LÝ ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI THẮNG HẠNG CHỨC DANH
NGHỀ NGHIỆP TRỢ GIÚP VIÊN PHÁP LÝ**

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ danh Trợ giúp viên pháp lý hạng III	Thời gian giữ danh Trợ giúp viên pháp lý hạng III (trừ thời gian gần nhất giữ chức danh Trợ giúp viên pháp lý hạng III)	Mức lương hiện hưởng		Mã số hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng chức danh TGVPL hạng II	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký thi	Ghi chú	
	(1)	(2)	(3)	(4)				(5)	(6)						(7)	(8)			(9)

....., ngày.....tháng.....năm 20

Thủ trưởng
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Chỉ ghi mục (7) hoặc mục (8)
Mục 7, mục 8: Thời gian giữ chức danh Trợ giúp viên pháp lý hạng III được tính theo Quyết định bổ nhiệm trợ giúp viên pháp lý.

